TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 832/2026/HS-PT
Ngày: 18-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

*Các Thẩm phán:*Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở B), xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 347/2026/TLPT-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn P và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Hà Thị B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn P, sinh năm 1962, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi); chỗ ơ: Số E, đường Đ, tổ D, khu phố F, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); bị cáo có vợ tên Phạm Thị N và 04 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 31/7/2023 bị cáo ra đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

2. Lê Thị Minh T, sinh năm 1973, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số C, đường L, khu phố C, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ, Mẹ: Lê Thị Minh N1; bị cáo có chồng tên Võ Thanh T3 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 227/2015/HSST.

Ngày 05/7/2023, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam đến ngày 03/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Thanh X, sinh năm 1979, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số I, đường L, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T4 (đã chết) và bà Lê Thị Ú; bị cáo có chồng tên Trương Phước Đ (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/7/2023, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam đến ngày 03/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

4. Lê Nguyên Ngọc M, sinh năm 1977, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ơ: Số A, đường Đ, khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Thợ sơn mài; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc L (đã chết) và bà Ngô Thị H; bị cáo có vợ tên Võ Thị Thu T5 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/7/2023, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam đến ngày 03/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1984, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số H, tổ D, khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ơ: Nhà T, khu phố G, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Thợ sơn mài; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T6 và bà Ngô Thị T7; bị cáo có vợ tên Trần Thị Mỹ D và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/7/2023, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam đến ngày 03/8/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

6. Trương Minh T2, sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số I, đường H, tổ D, khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh H1 (đã chết) và bà Nguyễn Kim C; bị cáo có vợ tên Nguyễn Hồng T8 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 05/7/2023, bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ, tạm giam đến ngày 14/7/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

7. Hà Thị B, sinh năm 1959, tại tỉnh Bình Dương (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số D, tổ E, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); chỗ ơ: Số F, tổ E, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T9 (đã chết) và bà Lê Thị C1 (đã chết); bị cáo có chồng tên Nguyễn Hữu P1 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 01/8/2023 bị cáo đầu thú, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và cho tại ngoại đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Thị B:* Bà Lê Thị H2 là Luật sư Công ty L1 – Chi nhánh B3, có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T chủ trì và phối hợp với Công an phường T kiểm tra hành chính quán C3, địa chỉ tại số C, khu phố E, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh) thì phát hiện các đối tượng Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Trương Minh T2 có hành vi ghi số đề vào ngày 04/7/2023 qua tin nhắn zalo trong các điện thoại di động của T, X, M, T2 nên Công an phường T (nay là Công an phường C) lập biên bản kiểm tra hành chính ghi nhận vụ việc và thu giữ các điện thoại di động của các đối tượng, gồm:

- Thu giữ của Lê Thị Minh T: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A14, màu bạc; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh X: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO RENO 8, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F5, màu trắng.

- Thu giữ của Lê Nguyên Ngọc M: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh-đen.

- Thu giữ của Trương Minh T2: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh

Quá trình kiểm tra điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố T xác định Nguyễn Thanh T1 có hành vi ghi số đề đối với Lê Nguyên Ngọc M nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu M1 yêu cầu T1 đến làm việc thì T1 thừa nhận hành vi trên. Cùng ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thị Minh T,

Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1 và thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52, màu đen, có sim số 0987.850807 và sim số 0393.529292 của Nguyễn Thanh T1.

Ngày 26/7/2023, Phạm Ngọc C2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đầu thú về hành vi ghi số đề với Lê Thị Minh T vào ngày 04/7/2023 và giao nộp 01 (một) điện thoại di động hiệu N3 105, màu đen, có sim số 0949.813628.

Ngày 31/7/2023, Nguyễn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đầu thú về hành vi nhận thầu số đề của Lê Thị Minh T và Nguyễn Thanh X.

Ngày 01/8/2023, Hà Thị B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đầu thú về hành vi ghi số đề với Lê Thị Minh T vào ngày 04/7/2023.

* Quá trình điều tra, Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Phạm Ngọc C2, Hà Thị B khai nhận hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc dưới hình thức ghi số đề, cụ thể như sau:

1. Hành vi đánh bạc giữa Nguyễn Thanh X và Trương Minh T2, đánh bạc giữa Nguyễn Thanh X và Nguyễn Phận :

X và T2 có mối quan hệ quen biết nhau. T2 dùng điện thoại di động có tên tài khoản zalo ‘T2” đăng ký số điện thoại 0797.823979 nhắn tin qua tài khoản zalo “Xuân” đăng ký số điện thoại 0837.090252 để mua số đề. Từ ngày 01/6/2023 đến ngày 04/7/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, cụ thể:

- Ngày 01/06/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 02/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương với tổng số tiền mua số đề là 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 03/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền mua số đề là 2.030.000 đồng (hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng), kết quả T2 thắng số tiền là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 04/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang với tổng số tiền mua số đề là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 05/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền mua số đề là 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 08/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng),

kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 09/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương với tổng số tiền mua số đề là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), kết quả T2 thắng được số tiền là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 thắng được số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ngày 10/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 thắng số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

- Ngày 11/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 thắng số tiền là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

- Ngày 12/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền mua số đề là 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), kết quả T2 thắng được số tiền là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 13/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với tổng số tiền mua số đề là 710.000 đồng (bảy trăm mười nghìn đồng), kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 14/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai với tổng số tiền mua số đề là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 16/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bình Dương với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), kết quả T2 thắng được số tiền là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

- Ngày 21/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai với tổng số tiền mua số đề là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 25/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền mua số đề là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 26/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền mua số đề là 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 28/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền mua số đề là 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 thắng số tiền là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng).

- Ngày 29/6/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Tây Ninh với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 03/7/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền mua số đề là 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), kết quả T2 không trúng. Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

- Ngày 04/7/2023, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với tổng số tiền mua số đề là 990.000 đồng (chín trăm mười nghìn đồng), kết quả T2 thắng được số tiền là 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Cùng ngày, T2 nhắn tin cho X mua số đề đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng), kết quả T2 không trúng.

* Tổng số tiền T2 mua số đề của X từ ngày 01/6/2023 đến ngày 04/7/2023 là 37.320.000 đồng (ba mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng), kết quả xổ số kiến thiết của các ngày tương ứng thì T2 thắng tổng cộng số tiền là 37.500.000 đồng (ba mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng). T2 thu lợi số tiền 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng). Hình thức thắng thua giữa T2 và X được tính như sau:

- Đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N: Bao lô 02 số thì tính tiền 14.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 70 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 13.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 600 đồng. Hai số đá nhau thì tính 27.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 600 đồng. Đầu đuôi và xỉu chủ thì tính tiền là 750 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng.

- Đối với đài xổ số kiến thiết miền B: Bao lô 02 số thì tính tiền là 20.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 70 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 20.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 600 đồng. Hai số đá nhau thì tính tiền là 25.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 600 đồng. Đầu đuôi và xỉu chủ thì tính tiền là 25.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 20 đồng.

* Sau khi mua số đề cho T2, nếu X nhận thấy đối với số nào có khả năng trúng thấp thì X giữ lại thầu còn số có khả năng trúng cao thì X giao lại cho Nguyễn P để hưởng tiền chênh lệnh. Ngày 04/7/2023, X nhắn tin đến số điện thoại 0368.247.028 giao số đề cho Phận theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Vũng Tàu với tổng số tiền là 8.224.500 đồng (tám triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn năm trăm đồng), kết quả X thắng được số tiền là 3.285.000 đồng (ba triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Tổng số tiền dùng đánh bạc là 11.509.500 đồng. Kết quả, Phận thắng và thu lợi số tiền là 4.939.500 đồng (bốn triệu chín trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng). Hành vi của X nhận mua số đề của T2 sau đó lựa số có khả năng trúng cao giao lại cho Nguyễn

P để hưởng tiền chênh lệnh là hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên do số tiền dùng đánh bạc giữa X và Nguyễn P là 11.509.500 đồng nên hành vi của Nguyễn Thanh X chỉ cấu thành tội Đánh bạc. Hình thức thắng thua giữa Phận và X được tính như sau:

- Đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N: Bao lô 02 số thì tính tiền 13.500 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 72 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 12.500 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 620 đồng. Hai số đá nhau thì tính 28.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 720 đồng. Đầu đuôi thì tính là 74.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 72 đồng.

- Đối với đài xổ số kiến thiết miền B: Bao lô 02 số thì tính tiền 18.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 18.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 620 đồng. Hai số đá nhau thì tính tiền là 25.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 680 đồng.

2. Hành vi đánh bạc giữa Lê Nguyên Ngọc M và Nguyễn Thanh T1:

M và T1 có mối quan hệ quen biết nhau. M dùng điện thoại di động có tên tài khoản zalo 'Lê Liên T10" đăng ký số điện thoại 0911.069639 nhắn tin qua tài khoản zalo "Đực" đăng ký số điện thoại 0987.850807 của T1 để mua số đề. Việc giao nhận tiền thắng thua giữa M và T1 được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 5501205079592 của T1 tại ngân hàng A và tài khoản số 050025378781 của M tại ngân hàng S1. Từ ngày 18/6/2023 đến ngày 04/7/2023, M nhắn tin cho T1 mua số đề đài xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam trong ngày, cụ thể:

- Ngày 18/6/2023, M nhắn tin cho T1 mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được số tiền là 4.320.000 đồng (bốn triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 22/6/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 15.600.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 11.520.000 đồng (mười một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 26/6/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 15.600.000 đồng (mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 15.840.000 đồng (mười lăm triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 27/6/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 25.920.000 đồng (hai mươi lăm triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

- Ngày 30/6/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 19.440.000 đồng (mười chín triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 01/7/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 41.600.000 đồng (bốn mươi mốt triệu sáu trăm nghìn

đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 43.200.000 đồng (bốn mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng).

- Ngày 02/7/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 31.200.000 đồng (ba mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 28.800.000 đồng (hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng).

- Ngày 04/7/2023, M nhắn tin mua số đề đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N với tổng số tiền mua số đề là 31.200.000 đồng (ba mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng), kết quả M thắng được tổng số tiền là 20.160.000 đồng (hai mươi triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng số tiền dùng đánh bạc trong ngày là 51.360.000 đồng.

* Tổng số tiền M mua số đề của T1 từ ngày 18/6/2023 đến ngày 04/7/2023 là 189.800.000 đồng (một trăm tám mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng), kết quả xổ số kiến thiết của các ngày tương ứng thì M thắng tổng cộng số tiền là 169.200.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng). Kết quả, từ việc bán số đề cho M thì T1 thu lợi số tiền 20.600.000 đồng (hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng). Hình thức thắng thua giữa T1 và M được tính như sau: Đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N: Bao lô 02 số thì tính tiền 13.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 72 đồng.

3. Hành vi đánh bạc giữa Lê Thị Minh T và Lê Nguyên Ngọc M, giữa Lê Thị Minh T và Phạm Ngọc C2, giữa Lê Thị Minh T và Hà Thị B; đánh bạc giữa Lê Thị Minh T và Nguyễn Phận :

- Lê Thị Minh T và Lê Nguyên Ngọc M: M dùng điện thoại di động có tên tài khoản zalo ‘Lê Liên T10” đăng ký số điện thoại 0911.069639 nhắn tin qua tài khoản zalo “An An” đăng ký số điện thoại 0376.532872 của T để mua số đề. Việc giao nhận tiền thắng thua giữa M và T được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản 050025378781 của M tại ngân hàng S1 đến số tài khoản 050110577051 của T tại ngân hàng S1. Ngày 04/7/2023, M nhắn tin cho T mua số đề đài xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam và đài xổ số kiến thiết miền B, cụ thể: M nhắn tin mua số đề của T theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Vũng Tàu với tổng số tiền là 5.070.000 đồng (năm triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng), kết quả M thắng được số tiền 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng); mua số đề đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre với số tiền là 65.000 đồng (sáu mươi lăm nghìn đồng), kết quả M không trúng; mua số đề xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 12.103.500 đồng (mười hai triệu một trăm lẻ ba nghìn năm trăm đồng), kết quả M thắng được số tiền là 7.632.000 đồng (bảy triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng). Tổng số tiền M mua số đề của T trong ngày 04/7/2023 là 28.470.500 đồng, kết quả T thắng và thu lợi số tiền là 6.006.500 đồng (Sáu triệu không trăm lẻ sáu nghìn năm trăm đồng).

- Lê Thị Minh T và Phạm Ngọc C2: Ngày 04/7/2023, C2 sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, có sim số 0949.813628 nhắn tin mua số đề của T theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Vũng Tàu với tổng số tiền là 8.359.000 đồng (tám triệu ba trăm năm mươi chín nghìn đồng), kết quả C2 thắng được số tiền 4.900.000 đồng (bốn triệu chín trăm nghìn đồng). Kết quả, T thắng và thu lợi số tiền là 3.459.000 đồng (ba triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng).

T và Hà Thị B: Ngày 04/7/2023, B sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung, màu bạc, có sim số 0833.424335 (hiện B đã vứt bỏ) nhắn tin mua số đề của T theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Vũng Tàu với tổng số tiền là 5.951.000 đồng (năm triệu chín trăm năm mươi mốt nghìn đồng), kết quả Bạn thắng được số tiền là 12.280.000 đồng (mười hai triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng); mua số đề theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Bến Tre với tổng số tiền là 2.246.000 đồng (hai triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng), kết quả Bạn thắng được số tiền là 1.860.000 đồng (Một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng); mua số đề của đài xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu với tổng số tiền là 399.000 đồng (ba trăm chín mươi chín nghìn đồng), kết quả Bạn thắng số tiền là 1.860.000 đồng (một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng); mua số đề của đài xổ số kiến thiết 03 tỉnh Vũng Tàu, Bến Tre, Bạc Liêu với tổng số tiền là 189.000 đồng (Một trăm tám mươi chín nghìn đồng), kết quả Bạn thắng được số tiền là 1.456.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn đồng); mua số đề của đài xổ số kiến thiết miền B với tổng số tiền là 4.228.500 đồng (bốn triệu hai trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng), kết quả Bạn thắng được số tiền là 3.890.000 đồng (ba triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Kết quả B thắng và thu lợi số tiền là 8.332.500 đồng (tám triệu ba trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng).

* Hình thức thắng thua giữa T và M, C2, B được tính như sau:

- Đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N: Bao lô 02 số thì tính tiền 13.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 72 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 12.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 620 đồng. Hai số đá nhau thì tính 27.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng. Đầu đuôi và xỉu chủ thì tính tiền là 750.000 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng.

- Đối với đài xổ số kiến thiết miền B: Bao lô 02 số thì tính tiền 19.500 đồng, tỷ lệ là 01 đồng 72 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 18.000 đồng, thắng tỷ lệ là 01 đồng thắng 620 đồng. Hai số đá nhau thì tính tiền là 24.750 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng. Đầu đuôi và xỉu chủ thì tính tiền là 720 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 720 đồng.

* Sau khi nhận mua số đề từ M, C2, Bạn thì T giữ lại các con số có tỷ lệ trúng thấp để thầu, còn các con số có tỷ lệ trúng cao thì T giao lại cho Nguyễn P để hưởng tiền chênh lệch, cụ thể:

Ngày 04/7/2023, T nhắn tin đến tài khoản Zalo tên "Phan N2" đăng ký số điện thoại 0368.247.028 (hiện Phận đã vứt bỏ điện thoại trên) giao số đề cho Phận theo đài xổ số kiến thiết tỉnh Vũng Tàu với tổng số tiền là 1.909.200 đồng (một triệu chín trăm lẻ chín nghìn hai trăm đồng), kết quả T thắng được số tiền là 1.440.000 đồng (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng); giao số đề cho Phận theo đài xổ số kiến thiết 03 tỉnh Vũng Tàu, Bến Tre, Bạc Liêu với tổng số tiền là 2.145.000 đồng (hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), kết quả T thắng số tiền là 3.960.000 đồng (ba triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng số tiền giao cho P là 4.054.200 đồng. Kết quả, T thắng số tiền 5.400.000 đồng. Tổng số tiền T dùng đánh bạc với Nguyễn P là 9.454.200 đồng. T thu lợi số tiền là 1.346.200 đồng (hai trăm lẻ sáu nghìn hai trăm đồng).

Hành vi của T nhận mua số đề của M, C2, B sau đó lựa số có khả năng trúng cao giao lại cho Nguyễn P để hưởng tiền chênh lệnh là hành vi tổ chức đánh bạc. Tuy

nhiên do số tiền dùng đánh bạc giữa T và Nguyễn P là 9.454.200 đồng nên hành vi của Lê Thị Minh T chỉ cấu thành tội Đánh bạc.

* Hình thức thắng thua giữa T và Phận được tính như sau: Đối với đài xổ số kiến thiết các tỉnh miền N: Bao lô 02 số thì tính tiền 13.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng tháng 72 đồng. Bao lô 03 số thì tính tiền 12.000 đồng, tỷ lệ 01 đồng thắng 620 đồng. Hai số đá nhau thì tính 27.000 đồng/cặp số, tỷ lệ là 01 đồng thắng 720 đồng. Đầu đuôi và xỉu chủ thì tính tiền là 740 đồng, tỷ lệ là 01 đồng thắng 72 đồng. Việc giao nhận tiền thắng thua giữa T và P được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 050110577051 của T tại ngân hàng S1 đến số tài khoản 1020053410 của Phận tại ngân hàng V1.

Đối với Nguyễn P, sau khi nhận mua số đề của Nguyễn Thanh X và Lê Thị Minh T thì P giữ lại để thầu đề và thắng thua trực tiếp với X và T mà không giao lại cho người khác. Ngoài việc mua số đề của X và T thì P còn mua số đề của người khác nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cư trú do khi nghe thông tin X và T bị bắt thì P đã hủy sim và vứt bỏ điện thoại dùng để nhận mua số đề của X, T và người khác.

Đối với Lê Nguyên Ngọc M, quá trình điều tra M còn khai nhận tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với Ngô Tấn S. Qua thống kê, trong các ngày 23/6/2023, 24/6/2023, 30/6/2023 và 03/7/2023, Ngô Tấn S ghi số đề với Lê Nguyên Ngọc M mỗi lần với số tiền thấp nhất là 580.000 đồng và cao nhất là 2.460.000 đồng, kết quả mỗi lần S đều thua và không thắng. Qua tra cứu, Ngô Tấn S không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc. Do đó, ngày 04/9/2024, Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền đối với Ngô Tấn S về hành vi Đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A14, màu bạc; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng thu giữ của Lê Thị Minh T; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO RENO 8, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F5, màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh X; 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A9, màu xanh-đen thu giữ của Lê Nguyên Ngọc M; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh thu giữ của Trương Minh T2; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52, màu đen, có sim số 0987.850807 và sim số 0393.529292 thu giữ của Nguyễn Thanh T1; 01 (một) điện thoại di động hiệu N3 105, màu đen, có sim số 0949.813628 thu giữ của Phạm Ngọc C2 là phương tiện các bị can sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định chuyển các điện thoại nêu trên đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn P phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Phạm Ngọc C2, Hà Thị B phạm tội "Đánh bạc".

2. Về trách nhiệm hình sự:

2.1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phận 0 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 03/8/2023.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Nguyên Ngọc M 03 (ba) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 03/8/2023.

2.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 03/8/2023.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh X 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 03/8/2023.

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Minh T2 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 14/7/2023.

2.7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Thị B 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2.8. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C2 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 năm 02 tháng tính từ ngày tuyên án (31/3/2026).

Giao bị cáo Phạm Ngọc C2 cho Ủy ban nhân dân phường P, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2026, bị cáo Lê Thị Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Ngày 02/4/2026, bị cáo Nguyễn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hoặc xin được hưởng án treo, hoặc phạt tiền, hoặc cải tọa không giam giữ.

Ngày 02/4/2026, bị cáo Nguyễn Thanh X, Trương Minh T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 09/4/2026, bị cáo Hà Thị B kháng cáo xin miễn hình phạt tù hoặc xin được hưởng án treo.

Ngày 09/4/2026, bị cáo Lê Nguyên Ngọc M kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 09/4/2026, bị cáo Nguyễn Thanh T1 kháng cáo xin được chuyển hình pahtj tiền hoặc xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Hà Thị B trong thời hạn luật định, được quy định tại Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nhận thấy việc xác định tội danh đồng thời các chứng cứ đã được thu thập chưa toàn diện, chưa đầy đủ để làm căn cứ buộc tội, việc đánh bạc dưới hình thức ghi số đề giữa bị cáo P và T, bị cáo P và X được thực hiện trực tiếp với nhau, không thông qua trung gian, đây là dấu hiệu của tội Đánh bạc có đồng phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận chuyển tiền cho nhau, thông qua hình thức chuyển khoản nhưng cấp sơ thẩm chưa tiến hành điều tra thu thập những tài liệu sao kê các tài khoản ngân hàng của các bị cáo để xác định số tiền có liên quan đến hành vi đánh bạc. Do việc thu thập chứng cứ chưa đầy đủ, ảnh hưởng đến việc xác định số tiền dùng đánh bạc và khung hình phạt cũng như việc tuyên buộc các bị cáo dùng tiền vào hành vi phạm tội để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại di động của bị cáo Nguyễn P, chưa xác minh, tra cứu số điện thoại bị cáo P sử dụng để liên lạc với T và tài khoản zalo của bị cáo P đăng ký (bằng sim điện thoại) là thiếu sót. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng cần xác định số tiền cụ thể của từng đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Hà Thị B, Trương Minh T2, Phạm Ngọc C2, Ngô Tấn S để buộc nộp sung ngân sách nhà nước vì đây là tiền dùng để thực hiện hành vi phạm tội và phạm tội mà có. Từ những căn cứ nêu trên, do cấp sơ thẩm điều tra xác minh, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên xét thấy cần thiết hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Do vậy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hủy bản án sơ thẩm 65/2026/HS-ST ngày 31/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung. Do vụ án đề xuất hủy bản án sơ thẩm nên kháng cáo của các bị cáo không tiến hành xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Thị B trình bày lời bào chữa có nội dung: Mức hình phạt 10 (mười) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo B là chưa

đúng, quá nghiêm khắc, thiếu tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật. Trường hợp của bị cáo B cần được xem xét theo tinh thần của Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP, cụ thể: Đối với trường hợp đánh bạc dưới hình thức chơi số đề thì *"trách nhiệm hình sự được xác định đối với người chơi một lần đánh bạc trong các trường hợp này là tổng số tiền, giá trị hiện vật dùng để chơi trong các đợt đó.* Việc Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm phân chia 02 miền N, B2 để xác định bị cáo B phạm tội 02 lần trở lên là chưa hợp lý và chưa hợp pháp, căn cứ Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP đã được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 30/9/2025 quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên". Trong vụ án này, bị cáo B đánh bạc 01 lần với tổng số tiền khi có kết quả thắng thua là 34.359.500 đồng, số tiền thực tế nhận được là 8.332.500 đồng. Nếu đã chia theo đài của từng lần ghi số đề thì bị cáo B chỉ có một lần đánh bạc có số tiền trên 5.000.000 đồng, các lần còn lại chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bị cáo B có ghi số đề nhiều đài nhưng chỉ ghi vào một ngày. Do đó, kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại nhận định về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" này của Tòa cấp sơ thẩm. Về nhân thân của bị cáo, trường hợp của bị cáo B được xem là phạm tội lần đầu, bị cáo hiện nay đã 67 tuổi, đang mắc nhiều bệnh nền của người già, sức khỏe yếu. Bên cạnh đó, bị cáo đang phải chăm sóc, nuôi con Nguyễn Hà Hữu P2 bị tai nạn không tự chăm sóc, nuôi sống bản thân được. Bị cáo chỉ có học vấn 6/12, trong cảnh túng thiếu nên bị cáo có tham gia đánh bạc đúng 01 ngày là ngày 04/7/2023 nhằm muốn kiếm ít tiền mua thuốc thang cho bản thân và con, bị cáo đã tự nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đã khắc phục hậu quả bằng cách nộp lại số tiền thu lợi bất chính, tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên việc cách ly bị cáo B ra khỏi xã hội là không cần thiết. Vì vậy, kính mong quý Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ theo quy định tại Điều 2 Văn bản hợp nhất nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 xem xét cho trường hợp của bà Hà Thị B được hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được chuyển hình phạt tiền hoặc được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 31/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến các ngày 02 và 09/4/2026, các bị cáo Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Hà Thị B kháng cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo được lập trong trong thời hạn luật định nên hợp lệ và thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai thêm có một số trường hợp khi thanh toán tiền mua số đề thì các bị cáo chuyển tiền cho nhau qua tài khoản ngân hàng. Việc giao nhận tiền thắng thua giữa Lê Nguyên Ngọc M và Nguyễn Thanh T1 được thực hiện thông qua tài khoản ngân hàng; giữa Lê Nguyên Ngọc M và Lê Thị Minh T

cũng thực hiện bằng hình thức chuyển khoản; giữa Lê Thị Minh T và Nguyễn P cũng có việc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng. Những nội dung này đã được được cấp sơ thẩm sử dụng để xác định quá trình mua bán số đề giữa các bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa thực hiện việc thu thập, sao kê, xác minh và đối chiếu đầy đủ lịch sử giao dịch của các tài khoản ngân hàng có liên quan để xác định thực tế các bị cáo đã chuyển, nhận tiền bao nhiêu lần, vào những ngày nào, số tiền từng lần là bao nhiêu, nội dung chuyển tiền và người chuyển, người nhận là ai.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy, trong trường hợp các giao dịch mua bán số đề được thực hiện chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng thì việc sao kê ngân hàng, thu thập chứng từ giao dịch và các tài liệu điện tử có liên quan là những nguồn chứng cứ cần thiết để kiểm tra, đối chiếu với lời khai của các bị cáo và các tài liệu khác trong hồ sơ. Do đó, cần tiếp tục điều tra, xác minh để làm rõ toàn bộ các giao dịch có liên quan, sau đó đối chiếu với nội dung tin nhắn, lời khai của các bị cáo, các tài liệu điện tử và các chứng cứ khác có trong hồ sơ nhằm xác định chính xác số tiền thực tế dùng vào việc đánh bạc và số tiền thu lợi của từng bị cáo. Việc điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ này tại cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Đây là trường hợp theo quy định thuộc điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, cần hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[4] Về kháng cáo của các bị cáo, do bản án sơ thẩm cần hủy để điều tra lại nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo, xin chuyển sang hình phạt tiền hoặc hình phạt khác. Sau khi vụ án được điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung, các bị cáo có quyền thực hiện các quyền tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 65/2026/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

3. Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn P, Lê Thị Minh T, Nguyễn Thanh X, Lê Nguyên Ngọc M, Nguyễn Thanh T1, Trương Minh T2, Hà Thị B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (1)
- VKSND Tp.HCM; (1)
- TAND khu vực 15; (14)
- VKSND khu vực 15; (1)
- Phòng THADS khu vực 15; (1)
- Công an Tp.HCM (Điều tra); (1)
- P. PV06 - CA TPHCM; (1)
- Công an Tp.HCM (Lý lịch TP); (1)
- Các bị cáo; (7)
- Người bào chữa; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. 25. (22)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lâm

2026HSPT49227
1 000017 289121
28.05.2026 11:11
NGUYỄN PHẬN & đồng phạm